

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 7**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN I – ĐỌC HIỂU**

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6
C	A	D	C	C	A

Câu 1 (0.5 điểm)

Hai câu đầu của văn bản sử dụng phép liên kết nào?

- A. Phép thế.
- B. Phép nối.
- C. Phép lặp.
- D. Phép liên tưởng.

Phương pháp:

Căn cứ các phép liên kết

Lời giải chi tiết:

Phép lặp: có học

=> Đáp án: C

Câu 2 (0.5 điểm)

Phương thức biểu đạt chính của văn bản là

- A. Nghị luận.
- B. Tự sự.
- C. Miêu tả.
- D. Biểu cảm.

Phương pháp:

Dựa vào các phương thức biểu đạt đã học

Lời giải chi tiết:

Phương thức biểu đạt: nghị luận

=> Đáp án: A

Câu 3 (0.5 điểm)

“Hội chứng” được hiểu là:

- A. Hội chứng (syndrome) là một tập hợp các dấu hiệu bệnh có mối tương quan với nhau và thường với một bệnh cụ thể.
- B. Hội chứng (syndrome) là một tập hợp các dấu hiệu bệnh và chứng bệnh có mối tương quan với nhau và thường với một bệnh cụ thể.
- C. Hội chứng (syndrome) là một tập hợp các dấu hiệu triệu chứng có mối tương quan với nhau và với một bệnh cụ thể.
- D. Hội chứng (syndrome) là một tập hợp các dấu hiệu bệnh và triệu chứng có mối tương quan với nhau và thường với một bệnh cụ thể.

Phương pháp:

Căn cứ bài nghĩa của từ

Lời giải chi tiết:

Hội chứng (syndrome) là một tập hợp các dấu hiệu bệnh và triệu chứng có mối tương quan với nhau và thường với một bệnh cụ thể

=> Đáp án: D

Câu 4 (0.5 điểm)

Hội chứng “bằng thật, người giả” được tác giả đề cập trong văn được hiểu là:

- A. người dùng bằng giả nhưng tỏ ra như dùng bằng thật.
- B. người dùng bằng thật nhưng sống giả dối.
- C. người dùng bằng thật nhưng trình độ kém cỏi, không tương xứng với bằng cấp.
- D. người dùng bằng giả nhưng có trình độ cao, không tương xứng với bằng cấp.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Hội chứng “bằng thật, người giả” được tác giả đề cập trong văn được hiểu là: người dùng bằng thật nhưng trình độ kém cỏi, không tương xứng với bằng cấp.

=> Đáp án: C

Câu 5 (0.5 điểm)

Mục đích của việc so sánh kẻ sĩ ngày xưa và trí thức ngày nay là gì?

- A. Làm nổi bật cái dũng khí của kẻ sĩ xưa khi bảo vệ đạo thánh hiền.

- B.** Khẳng định trí thức xưa và nay đều phải đối mặt với nguy hiểm.
- C.** Nhấn mạnh điểm mới của trí thức ngày nay so với kẻ sĩ ngày xưa.
- D.** Khẳng định kẻ sĩ ngày xưa dám chết vì đấu tranh cho sự thật.

Phương pháp:

Đọc kỹ đoạn trích

Lời giải chi tiết:

Mục đích: Nhấn mạnh điểm mới của trí thức ngày nay so với kẻ sĩ ngày xưa.

=> Đáp án: C

Câu 6 (0.5 điểm)

Ý nào khái quát nội dung chính của văn bản?

- A.** Bàn về phẩm cách trung thực của trí thức và xây dựng xã hội trung thực để tài năng, trí thức phát triển bền vững
- B.** Bàn về những kẻ sĩ dám đấu tranh để bảo vệ sự thật và sự cần thiết phải xây dựng một xã hội trung thực.
- C.** Bàn về vai trò của đạo thánh hiền và sự cần thiết phải học tập những tấm gương dám chết bởi đạo thánh hiền.
- D.** Bàn về sứ mệnh của trí thức ngày nay: phải biết đấu tranh với những định kiến của hiện tại để phát hiện những sự thật cho tương lai.

Phương pháp:

Đọc kỹ đoạn trích

Lời giải chi tiết:

Nội dung: Bàn về phẩm cách trung thực của trí thức và xây dựng xã hội trung thực để tài năng, trí thức phát triển bền vững

=> Đáp án: A

Câu 7 (0.5 điểm)

Theo đoạn trích, hội chứng “bằng thật người giả” gây ra những tác hại nào?

Phương pháp:

Đọc kỹ đoạn trích,

Lời giải chi tiết:

Hội chứng “bằng thật, người giả” có nguy cơ gây sự lẫn lộn trong hệ giá trị và làm ô nhiễm môi trường đạo đức một xã hội trung thực, trong đó thật/ giả phải được phân định rạch ròi và minh bạch.

Câu 8 (0.5 điểm)

Vì sao tài năng chỉ có thể phát triển lâu dài và bền vững trên nền tảng một xã hội trung thực?

Phương pháp:

Phân tích

Lời giải chi tiết:

Tài năng chỉ có thể phát triển lâu dài và bền vững trên nền tảng một xã hội trung thực, vì: xã hội trung thực mới tôn trọng/ tôn vinh thực lực, những giá trị thực.

Câu 9 (0.5 điểm)

Anh/ Chị nêu hai biểu hiện cụ thể về phẩm chất trung thực cần có của người trí thức.

Phương pháp:

Nêu suy nghĩ của em

Lời giải chi tiết:

Gợi ý:

- Nói đúng sự thật
- Sẵn sàng tố cáo cái sai để bảo vệ lẽ phải

Câu 10 (0.5 điểm)

Anh/ Chị rút ra được thông điệp tích cực gì sau khi đọc văn bản?

Phương pháp:

Nêu suy nghĩ của em

Lời giải chi tiết:

Gợi ý:

- Mỗi người (đặc biệt là trí thức) biết sống trung thực thì góp phần xây dựng xã hội văn minh
- Sống trung thực sẽ tạo được niềm tin, sự ngưỡng mộ

PHẦN II – TẬP LÀM VĂN (5 điểm)

Có ý kiến cho rằng: "Trong quá trình học tập thì tự học là con đường ngắn nhất dẫn đến thành công". Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên.

Phương pháp:

Căn cứ các bài học về văn tự sự, kết hợp linh hoạt các phương thức biểu đạt

Lời giải chi tiết:* **Giới thiệu vấn đề:** Nêu được vấn đề cần nghị luận* **Triển khai vấn đề:**

- Giải thích khái niệm tự học:

- + Tự học là quá trình bản thân chủ động tích lũy tri thức, không ỷ lại phụ thuộc vào các yếu tố tác động bên ngoài.
 - + Quá trình tự học diễn ra xuyên suốt quá trình học tập như tìm tòi, trau dồi, tích lũy đến khắc sâu và áp dụng tri thức
 - Biểu hiện của người có tinh tự học:
 - + Luôn cố gắng, nỗ lực học tập, tìm tòi những cái hay, cái mới, không ngừng học hỏi ở mọi lúc mọi nơi.
 - + Có ý thức tự giác, không để người khác phải nhắc nhở về việc học tập của mình.
 - + Học đến nơi đến chốn, không bỏ dở giữa chừng, có hệ thống lại bài học, rút ra bài học, kinh nghiệm cho bản thân từ lí thuyết, sách vở.
 - Vai trò, ý nghĩa của việc tự học:
 - + Tự học giúp ta nhớ lâu và vận dụng những kiến thức đã học một cách hữu ích hơn trong cuộc sống
 - + Tự học còn giúp con người trở nên năng động, sáng tạo, không ỷ lại, không phụ thuộc vào người khác.
 - + Người biết tự học là người có ý thức cao, chủ động trong cuộc sống của chính mình, những người này sẽ đi nhanh đến thành công hơn.
 - Phê phán một số người không có tinh thần tự học.
 - Học sinh tự lấy dẫn chứng về những người ham học, có tinh thần tự học và thành công để minh họa cho bài văn của mình.
- * **Kết thúc vấn đề:** Đánh giá, khẳng định tính đúng đắn của vấn đề nghị luận.